

Số: ~~649~~/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~19~~ tháng ~~7~~ năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc khen thưởng nhóm sinh viên đạt thành tích trong chương trình giải thưởng cấp Trường “Nhà khoa học trẻ UEL” năm học 2015-2016**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT**

Căn cứ quyết định số 26/2014/QĐ-TTg, ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 614 /QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 03 tháng 8 năm 2015 Về việc ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Luật;

Căn cứ thông báo số 106/ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 02 tháng 8 năm 2015 về kế hoạch tổ chức Chương trình nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2015-2016”;

Căn cứ biên bản họp hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên vòng chung kết giải thưởng “Nhà khoa học trẻ UEL” năm học 2015 - 2016;

Xét đề nghị của Trường phòng SĐH&QLKH,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Khen thưởng cho các nhóm sinh viên đạt thành tích cao trong chương trình nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2015-2016. Mức khen thưởng và danh sách được đính kèm.

**Điều 2.** Kinh phí khen thưởng được trích từ nguồn ngân sách nhà nước dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học và nguồn thu sự nghiệp của Trường Đại học Kinh tế - Luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Trưởng các phòng Sau đại học và Quản lý khoa học, Tổ chức – Hành chính, Kế hoạch – Tài chính và các thành viên có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VT, SĐH&QLKH



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN, NHÓM SINH VIÊN  
ĐẠT THÀNH TÍCH CAO TRONG CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN  
NĂM HỌC 2015-2016**

(Đính kèm quyết định số 649/QĐ-ĐHKTL-SDH&QLKH ngày 19 tháng 7 năm 2016)

**1. Lĩnh vực Kinh tế**

| Stt | Tên đề tài                                                                                    | CBHD                       | Đơn vị  | Thành viên thực hiện                                                                     | MSSV                                                               | Giải thưởng  | Mức khen thưởng                            |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|
| 1   | Phân tích chuỗi giá trị sen Đồng Tháp                                                         | ThS. Nguyễn Văn Nền        | KTDN    | Ngô Ngọc Anh<br>Mai Thị Thu Huyền<br>Lê Thị Việt Thương<br>Phan Công Trung<br>Võ Thảo Vy | K134020091<br>K134080960<br>K134081008<br>K134020251<br>K134020263 | Nhất         | Giấy khen và phần thưởng trị giá 2.000.000 |
| 2   | Phân tích lợi thế so sánh ngành hàng điện tử của Việt Nam so với các nước Asean               | ThS. Phạm Ngọc Ý           | KTDN    | Nguyễn Thị Mai Lý<br>Vân Phú Mạnh<br>Phạm Thị Như Ngọc<br>Lê Thị Thu Thùy                | K144020196<br>K144020200<br>K144020215<br>K144020291               | Nhì          | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.500.000 |
| 3   | Định lượng mức độ tác động của chính sách tiền tệ tới tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2000-2014 | PGS.TS Nguyễn Chí Hải      | Kinh tế | Nguyễn Thị Yến Nhi<br>Dương Thị Bảy<br>Võ Trung Hiếu<br>Nguyễn Hà Phương                 | K124010065<br>K124071223<br>K124071250<br>K124030482               | Ba           | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.000.000 |
| 4   | Đánh giá mức độ hội nhập của Việt Nam trong ASEAN giai đoạn 2000-2014                         | PGS.TS Đỗ Phú Trần<br>Tinh | Kinh tế | Ngô Kim Liên<br>Nguyễn Ngọc Mai<br>Bùi Kim Ngân<br>Phạm Thị Huỳnh Như                    | K124040588<br>K124012208<br>K124010057<br>K124032245               | Khuyến khích | Giấy khen và phần thưởng trị giá 500.000   |

## 2. Lĩnh vực Pháp lý

| STT | Tên đề tài                                                                                                                | GVHD                       | Đơn vị     | Thành viên                                                                                         | MSSV                                                               | Giải thưởng  | Mức khen thưởng                            |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|
| 1   | Một số khía cạnh pháp lý liên quan đến cạnh tranh trên thị trường lưỡng điện                                              | ThS. Trương Trọng Hiếu     | K. Luật    | Phùng Thị Kim Hà<br>Đào Minh Châu<br>Nguyễn Thị Hồng Hương<br>Lương Khôi Nguyên<br>Lê Thị Hà Trang | K135011189<br>K135041549<br>K135011187<br>K135041618<br>K135021409 | Nhất         | Giấy khen và phần thưởng trị giá 2.000.000 |
| 2   | Đánh giá tác động pháp luật (RIA) trong hoạt động xây dựng và ban hành văn bản quy trình pháp luật tại Việt Nam           | ThS. Lưu Minh Sang         | K. Luật    | Nguyễn Vũ Gia Hân<br>Phan Thị Mỹ Loan<br>Vũ Mạnh Hùng                                              | K135031456<br>K135021341<br>K135041578                             | Nhi          | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.500.000 |
| 3   | Khung pháp lý cho hoạt động bán không trên thị trường chứng khoán - kinh nghiệm của một số nước và kiến nghị cho Việt Nam | PGS.TS. LÊ VŨ NAM          | K. Luật    | Nguyễn Thị Thu Hà<br>Liên Đăng Phước Hải<br>Nguyễn Thị Trinh<br>Thái Thúc Trần Khang               | K135021316<br>K135031464<br>K135031532<br>K135041590               | Ba           | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.000.000 |
| 4   | Quyền chuyển nhượng khoáng không trong pháp luật Hoa kỳ và những gợi ý mở cho pháp luật Việt Nam                          | ThS. Lưu Minh Sang         | K. Luật    | Hồ Hải Cơ<br>Hồ Nguyễn Quỳnh Như<br>Nguyễn Thị Thanh Thủy<br>Bùi Thị Tuyết Trâm<br>Trần Quang Vũ   | K135021291<br>K135021353<br>K135021398<br>K135031404<br>K135021429 | Ba           | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.000.000 |
| 5   | Chính sách khoan hồng: những định hướng khi đưa vào pháp luật Cạnh tranh Việt Nam                                         | ThS Nguyễn Phan Phương Tần | K. Luật KT | Doãn Thị Hạnh<br>Phạm Thị Kim Chi<br>Phan Dương Tần                                                | K135111191<br>K135011171<br>K135011246                             | Khuyến Khích | Giấy khen và phần thưởng trị giá 500.000   |
| 6   | Trách nhiệm sản phẩm nghiêm ngặt trong pháp luật Việt Nam                                                                 | ThS Nguyễn Phan Phương Tần | K. Luật KT | Nguyễn Hữu Lộc<br>Võ Thị Quỳnh Trâm<br>Đỗ Thanh Tú<br>Đỗ Thuận Ngân                                | K135011210<br>K135011269<br>K135011249<br>K135011217               | Khuyến Khích | Giấy khen và phần thưởng trị giá 500.000   |



3. Lĩnh vực Quản lý - Tin học

| STT | Tên đề tài                                                                                      | GVHD                     | Đơn vị | Thành viên                                                                                           | MSSV                                                               | Giải thưởng  | Mức khen thưởng                            |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|
| 1   | Xây dựng hệ thống CRM ứng dụng tại Đại học Kinh tế - Luật                                       | ThS. Triệu Việt Cường    | HTTT   | Trang Thị Út Quyên<br>Tô Mỹ Diễm<br>Nguyễn Phát Đạt<br>Thái Xuân Duy                                 | K134061834<br>K134060650<br>K134060657<br>K134060652               | Nhất         | Giấy khen và phần thưởng trị giá 2.000.000 |
| 2   | M-commerce advertising                                                                          | TS. Nguyễn Thị Hồng Hanh | HTTT   | Hồ Thy Nhân Ai<br>Nguyễn Thanh Bình<br>Nguyễn Hoàng Trinh<br>Nguyễn Hoàng Cẩm Tú                     | K144111383<br>K144111385<br>K144111452<br>K144111458               | Ba           | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.000.000 |
| 3   | Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tìm kiếm thông tin của sinh viên trường Đại học Kinh tế - Luật | ThS. Nguyễn Công Hòa     | KTDN   | Lê Thị Thu Hường<br>Phan Thị Thanh Châu<br>Bùi Thị Huỳnh Như<br>Huỳnh Thị Anh Thi                    | K134080954<br>K134080940<br>K134080975<br>K134081015               | Ba           | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.000.000 |
| 4   | Phân tích dữ liệu Web hỗ trợ thực hiện chiến lược tiếp thị cho website thương mại điện tử       | ThS. Hồ Trung Thành      | HTTT   | Huỳnh Hữu Kim Nguyên<br>Nguyễn Lê Ngọc Sang<br>Phạm Bảo Vy<br>Trần Thị Minh Thơ<br>Nguyễn Thanh Tùng | K134060690<br>K134060706<br>K134060732<br>K134061784<br>K134061781 | Khuyến khích | Giấy khen và phần thưởng trị giá 500.000   |

#### 4. Lĩnh vực Quản trị

| STT | Tên đề tài                                                               | GVHD                      | Đơn vị | Thành viên                                                                                            | MSSV                                                               | Giải thưởng | Mức khen thưởng                            |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------|
| 1   | Phân tích chuỗi giá trị cao su tỉnh Bình Phước                           | ThS. Phạm Ngọc Ý          | KTĐN   | Hoàng Thị Mai Hương<br>Bùi Thị Bích Phượng<br>Ngô Thị Thanh Thảo<br>Trình Mỹ Thu                      | K134020114<br>K134020188<br>K134020215<br>K134010075               | Nhì         | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.500.000 |
| 2   | Các nhân tố tác động đến luồng xuất khẩu gạo Việt Nam trong bối cảnh TPP | ThS. Nguyễn Thị Diệu Hiền | TCNH   | Lê Thị Thùy Dung<br>Nguyễn Ngọc Xuân Anh<br>Nguyễn Thị Hồng<br>Nguyễn Thị Ngọc Như<br>Nguyễn Thị Hồng | K134040380<br>K134080936<br>K134020124<br>K134020177<br>K134040406 | Ba          | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.000.000 |

#### 5. Lĩnh vực Tài chính – Kế toán

| STT | Tên đề tài                                                                                                                                                               | GVHD                | Đơn vị | Thành viên                                                                      | MSSV                                   | Giải thưởng | Mức khen thưởng                            |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------|--------------------------------------------|
| 1   | Mối quan hệ giữa tỷ suất lợi nhuận và rủi ro của các cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán việt nam: mô hình fama – french 5 nhân tố kết hợp nhân tố thanh khoản | ThS. Hoàng Thọ Phú  | TCNH   | Nguyễn Nam Sơn<br>Trịnh Thị Lụa<br>Lê Thị Thùy Dung<br>Hoàng Nguyên Thanh Huyền | K124040628<br>K134040443<br>K134040380 | Nhất        | Giấy khen và phần thưởng trị giá 2.000.000 |
| 2   | Các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin trên Thuyết                                                                                                            | ThS Nguyễn Chí Hiếu | KTKT   | Đỗ Huỳnh Vân Anh<br>Hoa Huỳnh Phương Anh<br>Nguyễn Thị Quỳnh Anh                | K134091030<br>K134091031<br>K134091033 | Nhì         | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.500.000 |

|   |                                                                                                     |                   |      |                                                                                        |                                                      |              |                                            |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|
|   | tài chính của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán Tp.HCM (HOSE)                               |                   |      | Nguyễn Thị Lệ Huyền<br>Nguyễn Tô Thị Thủy Vi                                           | K134091070<br>K134091149                             |              |                                            |
| 3 | Rủi ro vỡ nợ các doanh nghiệp ngành bất động sản thủy sản và y tế niêm yết trên sàn HOSE và sàn HNX | Nguyễn Đình Thiên | TCNH | Nguyễn Gia Hân<br>Nguyễn Trinh Ngọc Hồng<br>Nguyễn Thị Diệu Hiền<br>Hoàng Thị Kim Ngân | K134040399<br>K134040408<br>K134040413<br>K134040453 | Ba           | Giấy khen và phần thưởng trị giá 1.000.000 |
| 4 | Ảnh hưởng của phát triển tài chính và cấu trúc tài chính đến quyết định đầu tư doanh nghiệp         | TS. Trần Hùng Sơn | TCNH | Trịnh Thị Lụa<br>Nguyễn Trần Hoài An<br>Hà Lam Kiều<br>Lê Thị Thủy Dung                | K134040443<br>K134040367<br>K134040425<br>K134040380 | Khuyến khích | Giấy khen và phần thưởng trị giá 500.000   |

#### Thống kê

| Cơ cấu giải                                     | Số lượng giải | Giải thưởng | Thành tiền        |
|-------------------------------------------------|---------------|-------------|-------------------|
| Giải Nhất                                       | 4             | 2.000.000   | 8.000.000         |
| Giải Nhì                                        | 4             | 1.500.000   | 6.000.000         |
| Giải Ba                                         | 7             | 1.000.000   | 7.000.000         |
| Giải Khuyến khích                               | 5             | 500.000     | 2.500.000         |
| <b>Tổng</b>                                     | <b>20</b>     |             | <b>23.500.000</b> |
| Bằng chữ: Hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng |               |             |                   |

*(Chữ ký)*